TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HSST
Ngày 05-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Công C

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tr

Ông Trần Xuân L

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đào Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Ph tham gia phiên tòa*:** Ông Đoàn Tuấn A - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 193/2020/QĐ-TA ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Xuân Tr, sinh ngày 05/7/1993; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 7, xã Ph, thành phố V, tỉnh P; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Văn L, sinh năm 1971 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1971, hiện bố, mẹ bị cáo ở khu 7, xã Ph, thành phố V, tỉnh P; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Cao Thị Mỹ L, sinh năm 1993, hiện ở khu 7, xã Ph, thành phố V, tỉnh P; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2019, đến ngày 20/12/2019, bị khởi tố bị can, áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cứ trú. Hiện ở xã Ph, thành phố V, tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14h20’ ngày 15/12/2019, tổ công tác đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V, bắt quả tang Bùi Xuân Tr đang tàng trữ 01 gói giấy, mặt

ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Ngay tại chỗ, Tr khai nhận đó là gói ma túy Heroine, Tr tàng trữ nhằm mục đích để bán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong đối với gói giấy trên. Ngoài ra còn thu giữ của Tr 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen tím, có số Imei 3515.2404.0901.1872, kèm sim số 0967468478 và số tiền 500.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V, đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với gói giấy bên trong có chất chứa chất bột cục màu trắng thu giữ của Bùi Xuân Tr. Tại bản kết luận giám định số: 1454/KLGĐ ngày 20/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận:

- "*Mẫu chất bột cục màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,113 gam, loại: Heroine"*

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Hoàn lại đối tượng giám định 0,059 gam chất bột, cục, màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ khi bắt quả tang nêu trên, Bùi Xuân Tr khai nhận: Khoảng đầu tháng 12/2019, Tr một mình đi đến khu vực nút giao IC7, thuộc xã Ph, thành phố V. Tại đây Tr gặp một bạn nghiện tên là Ch, sinh năm 1979, ở tỉnh S, Tr hỏi mua được của Ch 01 gói ma túy Heroine, được gói bằng nilon màu trắng bên trong có chất bột cục, màu trắng, với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, Tr mang về nhà tách ra sử dụng dần. Phần ma túy còn lại Tr gói vào một mảnh giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng. Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2019, Tr cầm gói ma túy trên đi ra khu vực nghĩa trang Ph, thuộc khu 4, xã Ph, thành phố V với mục đích ai hỏi mua thì bán với giá 200.000đ, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Về động cơ, mục đích, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội: Bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định lại là người sử dụng ma túy, nên đã mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, lấy tiền mua ma túy về sử dụng.

Đối với người đàn ông tên là Ch đã bán ma túy cho Tr, do Tr không biết địa chỉ cụ thể ở đâu, ngoài lời khai của Tr thì không có chứng cứ nào khác, do vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia, kèm sim đang tạm giữ tại kho vật chứng của Công an thành phố V và số tiền 500.000đ đang tạm giữ trong tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh P, là của Bùi Xuân Tr được chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, Cơ quan điều tra xác định Bùi Xuân Tr sống cùng gia đình, ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu thì không có tài sản gì riêng có giá trị.

Tại Cáo trạng số: 41/CT-VKS-VT ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P đã truy tố bị cáo Bùi Xuân Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Bùi Xuân Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Xuân Tr từ 33 tháng tù đến 36 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen tím, có số Imei 3515.2404.0901.1872 và số tiền 500.000đ của bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 1454/KLGĐ ngày 20/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả và 01 sim điện thoại số 0967468478 không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Bùi Xuân Tr phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho bị cáo đúng thời hạn luật định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Xuân Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 14h20’ ngày 15/12/2019, tại khu 4, xã Ph, thành phố V, tỉnh P. Bùi Xuân Tr đang tàng trữ 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,113 gam nhằm mục đích để bán thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của bị cáo Bùi Xuân Tr đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo thật nghiêm mới đảm bảo răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự cho nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Qua xác minh bị cáo Tr không có tài sản, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nhưng khi bắt có thu của bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen tím, có số Imei 3515.2404.0901.1872 và số tiền 500.000đ. Chiếc điện thoại và số tiền trên không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nhưng cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số 1454/KLGĐ ngày 20/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P là mẫu vật còn lại sau giám định thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 sim điện thoại số 0967468478 không còn giá trị sử dụng là phù hợp

Những vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên là Ch đã bán ma túy cho Tr, do Tr không biết địa chỉ cụ thể ở đâu, ngoài lời khai của Tr thì không có chứng cứ nào khác, do vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra làm rõ là phù hợp.

[3] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố

tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Bùi Xuân Tr 30 (Ba mươi) tháng tù, được trừ đi 06 ngày tạm giữ (từ ngày 15/12/2019 đến ngày 20/12/2019). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen tím, có số Imei 3515.2404.0901.1872 và số tiền 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* của bị cáo Bùi Xuân Tr. (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/3/2020 và theo Ủy nhiệm chi lập ngày 09/3/2020 của Công an thành phố V số tài khoản 3949.0.9044150.00000 vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V số tài khoản 3949.0.1053895.00000 tại Kho bạc Nhà nước P).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số: 1454/KLGĐ ngày 20/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01 sim điện thoại số 0967468478 trong máy điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1280 đã thu giữ của bị cáo Bùi Xuân Tr. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/3/2020).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Bùi Xuân Tr phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh P để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh P;
- VKSND TP. V;
- CQCA TP. V;
- THA HS, DS TP. V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh P;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Công C